



## ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN

**Báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình và công tác phòng, chống tham  
những, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước**

**Từ năm 2013 đến nay**

*(Kèm theo Văn bản số 580/TTCP-C.IV ngày 22/4/2020 của TTCP)*

### **I. Công tác phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương**

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của cơ quan thanh tra nhà nước cấp Bộ, tỉnh.

2. Những kết quả chủ yếu trong việc thực hiện các biện pháp PCTN trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương (theo phụ lục số 01).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN của các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương (theo phụ lục số 02).

4. Nhận xét, đánh giá những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương và phân tích nguyên nhân.

### **II. Đánh giá thực trạng, dự báo tình hình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương**

#### **1. Đánh giá thực trạng:**

a) Số liệu về các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương được phát hiện, xử lý qua các năm (theo Phụ lục số 03).

b) Nhận định, đánh giá về tình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương hiện nay:

- Mức độ phổ biến của các hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định theo một trong các mức độ: Rất phổ biến; Phổ biến; Ít phổ biến; Không phổ biến).

- Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng, tiêu cực (nhận định theo một trong các mức độ: Đặc biệt nghiêm trọng; Rất nghiêm trọng; Nghiêm trọng; Ít nghiêm trọng; Không nghiêm trọng).

- Mức độ thiệt hại về kinh tế do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra (nhận định theo một trong các mức độ: Thiệt hại rất lớn; Thiệt hại lớn; Thiệt hại trung bình; Thiệt hại thấp; Không thiệt hại).

- Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội (uy tín của ngành, của cơ quan thanh tra, niềm tin của nhân dân, cán bộ, đảng viên...) do các hành vi tham nhũng, tiêu cực gây ra (nhận định theo một trong các mức độ: ảnh hưởng rất nghiêm trọng; ảnh hưởng nghiêm trọng; ảnh hưởng ít nghiêm trọng; không ảnh hưởng).

- Mức độ của nguy cơ tham nhũng, tiêu cực theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành thanh tra: Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,

giải quyết tố cáo, phòng, chống tham nhũng (nhận định theo các mức độ: nguy cơ cao, nguy cơ trung bình, nguy cơ thấp).

## **2. Dự báo tình hình**

Dự báo tình tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương trong thời gian tới về mức độ phổ biến, mức độ nghiêm trọng, mức độ thiệt hại về kinh tế, Mức độ ảnh hưởng tiêu cực về chính trị - xã hội theo các tiêu chí đã nêu ở phần nhận định, đánh giá.

*(Tổng hợp nội dung nhận định, đánh giá và dự báo theo phụ lục số 04. Trường hợp có nội dung mà Thanh tra Bộ, tỉnh, thành phố không thể nhận định, đánh giá, dự báo cụ thể được theo các yêu cầu nêu trên thì nêu rõ lý do).*

## **III. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan thanh tra nhà nước**

1. Các giải pháp về hoàn thiện chính sách, pháp luật PCTN nói chung
2. Các giải pháp về hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành, giám sát, kiểm tra, kiểm soát quyền lực trong hoạt động của ngành thanh tra
3. Các giải pháp về tổ chức thực hiện:
  - Đối với các cơ quan quản lý nhà nước
  - Đối với Thanh tra chính phủ;
  - Đối với Thanh tra cấp Bộ, tỉnh;
  - Đối với Thanh tra cấp huyện, sở;
  - Đối với cán bộ, công chức thanh tra.
4. Các giải pháp khác.

## **IV. Khảo sát ý kiến của cán bộ, công chức thanh tra về thực trạng và giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thanh tra**

Mỗi Thanh tra cấp Bộ, tỉnh khảo sát 05 cán bộ, công chức thanh tra, trong đó có 01 Lãnh đạo Thanh tra cấp Bộ, tỉnh, 02 cán bộ cấp phòng và 02 cán bộ, thanh tra viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang làm công tác thanh tra. Phiếu khảo sát gửi về Thanh tra Chính phủ cùng với báo cáo nêu trên (*mẫu khảo sát tại Phụ lục số 05 kèm theo*).

**(Ghi chú:** Trường hợp cần thiết đề nghị liên hệ với Cục Phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Chính phủ qua số điện thoại: 080.48230 – 0913340000)./.

-----



**Một số kết quả chủ yếu**  
**của công tác PCTN trong các cơ quan thanh tra nhà nước**  
*(Kèm theo Văn bản số 580/TTCP-C.IV ngày 21/4/2020 của Thanh tra Chính phủ)*

-----

MS	NỘI DUNG	ĐV	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng cộng
1	Số văn bản đã ban hành, sửa đổi, bổ sung để thực hiện công tác PCTN	Văn bản			
2	Số hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Hội nghị			
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN	Lượt người			
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN	%			
5	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV			
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV			
7	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được Bộ ban hành, sửa đổi, bổ sung	Văn bản			
8	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được tiến hành	Cuộc			
9	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện	Vụ			
10	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người			
11	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người			
12	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng			

13	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người			
14	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng			
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ thanh tra	CQ, TC, ĐV			
16	Số cán bộ, công chức, viên chức đã phát hiện vi phạm quy tắc ứng xử	Người			
17	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người			
18	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người			
19	Số người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người			
20	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người			
21	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã áp dụng ISO trong quản lý	%			
22	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả lương qua tài khoản	%			
23	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người			
24	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người			
25	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ			
26	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người			
27	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	Vụ			
28	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua hoạt động của các cơ quan chức năng	Người			

-----

**Phụ lục số 02**

**Kết quả các cơ quan thanh tra nhà nước phát hiện,  
xử lý tham nhũng qua thực hiện chức năng thanh tra, giải quyết khiếu nại,  
giải quyết tố cáo và phòng, chống tham nhũng**  
(Kèm theo Văn bản số 580/TTCP-C.IV ngày 22/4/2020 của Thanh tra Chính phủ)

TT	Nội dung	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
<b>1</b>	<b>Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra</b>			
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
<b>2</b>	<b>Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác tiếp giải quyết khiếu nại</b>			
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
<b>3</b>	<b>Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo</b>			
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
<b>4</b>	<b>Kết quả phát hiện tham nhũng qua công tác phòng, chống tham nhũng</b>			
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			
<b>5</b>	<b>TỔNG CỘNG (1,2,3,4)</b>			
	- Số vụ			
	- Số đối tượng			
	- Giá trị thiệt hại			
	- Giá trị Thanh tra đã thu hồi, tạm giữ, phong tỏa được			



Phụ lục số 03

Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong các cơ quan  
thanh tra nhà nước thuộc Bộ, địa phương được phát hiện, xử lý  
từ năm 2013 đến nay

(Kèm theo Văn bản số 580/TTCP-C.IV ngày 22/4/2020 của Thanh tra Chính phủ)

-----

TT	Kết quả phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thanh tra	Năm 2013 và 2014	Từ năm 2015 đến 31/3/2020	Tổng
<b>1</b>	<b>Tại Thanh tra Bộ, ngành</b>			
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			
	+ Số vụ tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Số đối tượng tham nhũng			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng			
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự			
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính			
	- Số vụ việc tiêu cực khác			
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:			
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự			
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính			
<b>2</b>	<b>Tại Thanh tra cấp tỉnh</b>			
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra			
	+ Số vụ tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Số đối tượng tham nhũng			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra			

	+ Số đối tượng tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng			
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự			
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính			
	- Số vụ việc tiêu cực khác			
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:			
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự			
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính			
<b>3</b>	<b>Tại Thanh tra cấp huyện</b>			
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra			
	+ Số vụ tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Số đối tượng tham nhũng			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng			
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự			
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính			
	- Số vụ việc tiêu cực khác			
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:			
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự			
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính			
<b>4</b>	<b>Tại Thanh tra sở, ngành</b>			
	- Tổng số vụ tham nhũng, trong đó:			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số vụ tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			
	+ Số vụ tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Số đối tượng tham nhũng			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra hành chính			
	+ Số đối tượng tham nhũng trong hoạt động thanh tra chuyên ngành			

	+ Số đối tượng tham nhũng trong các hoạt động khác			
	- Giá trị tiền, tài sản tham nhũng			
	- Số đối tượng tham nhũng bị xử lý hình sự			
	- Số đối tượng tham nhũng bị kỷ luật hành chính			
	- Số vụ việc tiêu cực khác			
	- Số đối tượng vi phạm trong các vụ việc tiêu cực, trong đó:			
	+ Số đối tượng bị xử lý hình sự			
	+ Số đối tượng bị kỷ luật hành chính			

**Ghi chú:** Thanh tra cấp tỉnh tổng hợp báo cáo cả số liệu của Thanh tra cấp huyện và Thanh tra sở. Riêng số liệu liên quan đến Thanh tra xây dựng (nếu có) đề nghị đưa vào mục số liệu của Thanh tra Sở, ngành.